

Số: 306/KH-UBND

Đồng Tháp, ngày 19 tháng 10 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

### **“Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID 19” trên địa bàn Tỉnh**

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ về ban hành quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID 19” và Quyết định số 4800/QĐ-BYT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về ban hành hướng dẫn tạm thời về chuyên môn y tế thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

1. Bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân; hạn chế đến mức thấp nhất các ca mắc, ca chuyển bệnh nặng, tử vong do COVID-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội; thực hiện mục tiêu kép, chuyển sang trạng thái bình thường mới sớm nhất có thể, phấn đấu trong năm 2021.

2. Bảo đảm sự thống nhất thực hiện theo quy định, hướng dẫn đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của cấp huyện trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của người dân dần trở lại tình trạng bình thường mới; không để tình trạng cục bộ, cát cứ trong ban hành và thực hiện các giải pháp trên mức cần thiết gây ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất kinh doanh, đời sống xã hội.

#### **II. PHÂN LOẠI, ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH CẤP ĐỘ DỊCH**

##### **1. Phân loại cấp độ dịch**

- Cấp 1: Nguy cơ thấp (bình thường mới) tương ứng với màu xanh.
- Cấp 2: Nguy cơ trung bình tương ứng với màu vàng.
- Cấp 3: Nguy cơ cao tương ứng với màu cam.
- Cấp 4: Nguy cơ rất cao tương ứng với màu đỏ.

##### **2. Phạm vi đánh giá cấp độ dịch**

Đánh giá từ quy mô nhỏ nhất là xóm, áp đến cấp xã, huyện, Tỉnh.

##### **3. Các tiêu chí**

**3.1. Tiêu chí 1:** số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần. Trong đó:

$$\text{Số ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/1 tuần} = \frac{[(\text{Số ca mắc mới trong tuần} + \text{số ca mắc mới của tuần trước}) / (2 \times \text{Dân số trên địa bàn})] \times 100.000}{1}$$

Ca mắc mới tại cộng đồng không bao gồm ca nhập cảnh, ca mắc trong cơ sở cách ly y tế tập trung.

Tiêu chí 1 được phân theo 04 mức độ từ thấp đến cao:

- *Mức 1*: dưới 20 ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần.
- *Mức 2*: từ 20 đến dưới 50 ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần.
- *Mức 3*: từ 50 đến dưới 150 ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần.
- *Mức 4*: từ 150 ca mắc mới tại cộng đồng/100.000 người/tuần trở lên.

**3.2. Tiêu chí 2:** tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 01 liều vắc xin phòng COVID-19. Trong tháng 10/2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 65 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19; từ tháng 11 năm 2021, yêu cầu tối thiểu 80% người từ 50 tuổi trở lên được tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

**3.3. Tiêu chí 3:** Đảm bảo khả năng thu dung, điều trị của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

a) Sở Y tế ban hành Kế hoạch thiết lập cơ sở thu dung, điều trị và kế hoạch bảo đảm số giường hồi sức cấp cứu (ICU) tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (bao gồm cả y tế tư nhân) sẵn sàng đáp ứng tình hình dịch ở cấp độ 4 theo quy định tại Quyết định 4111/QĐ-BYT ngày 26/8/2021 và Quyết định 2626/QĐ-BYT ngày 28/5/2021 của Bộ Y tế.

b) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành kế hoạch thiết lập trạm y tế lưu động, tổ chăm sóc người nhiễm COVID-19 tại cộng đồng và có kế hoạch bảo đảm trang thiết bị đầy đủ cho các trạm y tế xã, phường, thị trấn (xã) để đáp ứng khi có dịch xảy ra theo Quyết định số 4042/QĐ-BYT ngày 21/8/2021 và Quyết định số 4349/QĐ-BYT ngày 10/9/2021 của Bộ Y tế.

#### 4. Đánh giá cấp độ dịch

Tiêu chí 1 \ Tiêu chí 2	0-<20	20 - <50	50-<150	≥150
≥70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3
<70% người từ 18 tuổi trở lên được tiêm ít nhất 1 liều vắc xin	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4

#### 5. Điều chỉnh cấp độ dịch

- Trường hợp không đạt được Tiêu chí 3 thì không được giảm cấp độ dịch (tương ứng với cấp độ dịch khi chưa bao phủ vắc xin).

- Phải tăng lên 1 cấp độ dịch nếu không đạt được yêu cầu về tỷ lệ bao phủ vắc xin đối với người từ 65 tuổi trở lên và người từ 50 tuổi trở lên (trừ khi địa bàn đang có dịch ở cấp độ 4 hoặc không có ca mắc).

**6.** Các huyện, thành phố căn cứ tình hình thực tiễn về diễn biến dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế (mật độ dân cư, điều kiện kinh tế xã hội, ...), khả năng ứng phó đánh giá cấp độ dịch cho phù hợp, đảm bảo quy định tại Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ và Kế hoạch này.

Thời gian chuyển đổi giữa các cấp độ dịch và thay đổi biện pháp áp dụng tối thiểu sau 48 giờ và phải thông tin cho người dân, tổ chức, doanh nghiệp biết, có sự chuẩn bị trước khi áp dụng.

Trên cơ sở đánh giá phân loại cấp độ dịch,

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh quyết định cấp độ trên toàn Tỉnh, cấp huyện theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế và thực hiện các biện pháp tương ứng.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định cấp độ dịch đối với cấp xã, khóm, ấp và thực hiện các biện pháp tương ứng, gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế.

### **III. BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH**

#### **1. Xét nghiệm SARS-CoV-2**

**1.1. Việc xét nghiệm được thực hiện theo địa bàn nguy cơ và nhóm nguy cơ**

- Xét nghiệm các trường hợp có một trong các biểu hiện triệu chứng sốt, ho, mệt mỏi, đau họng, mất vị giác và khứu giác, khó thở... được thực hiện tại trạm y tế xã, phường, thị trấn hoặc các cơ sở y tế trên địa bàn Tỉnh.

- Xét nghiệm tầm soát ngẫu nhiên, định kỳ do cơ sở y tế thực hiện tại các khu vực có nguy cơ cao, tập trung đông người như cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, chợ (bao gồm chợ đầu mối), bến xe, bến khách ngang sông, siêu thị...; đối với các nhóm nguy cơ (các trường hợp di chuyển nhiều nơi, tiếp xúc nhiều người...) như tiểu thương tại các chợ, lái xe, người chạy xe mô tô chở khách (xe ôm), người giao hàng hóa (shipper), bán hàng rong, bán vé số dạo... bảo đảm thực hiện 30% nhóm đối tượng hằng tuần, tập trung vào đối tượng chưa tiêm vắc xin hoặc tiêm chưa đủ liều vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ, trung tâm thương mại, siêu thị, cơ quan, công sở: tự tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 ngẫu nhiên cho người có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 cao theo hướng dẫn của Sở Y tế.

**1.2. Không chỉ định xét nghiệm đối với việc đi lại của người dân;** chỉ thực hiện xét nghiệm đối với trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa) và các trường hợp nghi ngờ hoặc có chỉ định điều tra dịch tễ đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 3.

**1.3. Đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và người đã khỏi bệnh:** chỉ xét nghiệm khi có yêu cầu điều tra dịch tễ; với trường hợp cách ly y tế hoặc theo

đôi y tế và trường hợp đến từ địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc cách ly y tế vùng (phong tỏa).

**1.4. Việc thực hiện xét nghiệm để xử lý ổ dịch:** tùy thuộc vào các yếu tố nguy cơ, tình hình dịch bệnh và mức độ của ổ dịch, kết quả điều tra dịch tễ theo hướng dẫn của Sở Y tế.

**1.5.** Thực hiện xét nghiệm theo phương pháp gộp mẫu trong trường hợp xét nghiệm tầm soát, sàng lọc, định kỳ.

## **2. Cách ly y tế**

- Đối với người đến từ địa bàn có dịch (địa bàn có dịch ở cấp độ 4 hoặc vùng cách ly y tế), người tiếp xúc gần (F1): thực hiện theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Đối với người cách ly là người cao tuổi, người có bệnh nền, phụ nữ mang thai, người dưới 18 tuổi (trẻ em): thực hiện cách ly tại nhà và có người chăm sóc cách ly cùng.

## **3. Hoạt động di chuyển, đi lại và lưu trú của người dân**

Tiếp tục duy trì các chốt kiểm soát phòng, chống dịch giữa Đồng Tháp và các tỉnh, thành phố nhằm bảo đảm việc khai báo y tế trước khi vào địa bàn Tỉnh. Thành lập chốt để kiểm soát điều kiện di chuyển, đi lại vùng dịch cấp 3, 4.

### **3.1. Di chuyển, đi lại nội Tỉnh**

- Đối với người từ vùng dịch cấp 1, cấp 2 đến hoặc đi qua vùng dịch cấp 1, cấp 2 khi di chuyển, đi lại phải bảo đảm các yêu cầu về 5K (*đặc biệt là khai báo y tế*), không tập trung quá số lượng người tương ứng với cấp độ dịch; đến hoặc đi qua vùng dịch cấp 3 phải tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19; hạn chế đi đến vùng dịch cấp 4 (trừ các trường hợp đặc biệt theo quy định đối với vùng dịch cấp 4).

- Đối với người từ vùng dịch cấp 3 đến hoặc đi qua vùng dịch cấp 1, cấp 2, cấp 3 khi di chuyển, đi lại phải tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19; hạn chế đi đến vùng dịch cấp 4 (trừ các trường hợp đặc biệt theo quy định đối với vùng dịch cấp 4).

- Đối với người từ vùng dịch cấp 4 hạn chế di chuyển nội vùng; trường hợp di chuyển phải tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 và trong trường hợp thật sự cần thiết như mua lương thực, thực phẩm, thuốc men, cấp cứu, làm việc tại nhà máy, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh dịch vụ, hàng hóa thiết yếu không bị đóng cửa, dừng hoạt động và các trường hợp khẩn cấp khác; hạn chế tối đa việc di chuyển đến, qua các vùng dịch cấp 1, 2, 3 và thực hiện các biện pháp xét nghiệm, cách ly theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Người dân được di chuyển ra khỏi địa bàn Tỉnh không phải xin phép (trừ vùng dịch cấp 4 do Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét hướng dẫn từng trường hợp cụ thể) và áp dụng theo các quy định của địa phương tiếp nhận.

### **3.2. Di chuyển, đi lại từ ngoài Tỉnh về lưu trú (trên 72 giờ) tại Tỉnh**

Sở Y tế chủ trì, phối hợp Công an Tỉnh, Sở Giao thông vận tải hướng dẫn cụ thể.

**3.3. Đối với các chuyên gia, nhà đầu tư, lãnh đạo doanh nghiệp, người làm việc ngắn hạn (dưới 72 giờ), cán bộ, công chức, viên chức ngoài Tỉnh phải đảm bảo các điều kiện sau:**

- Phải có thư mời hoặc giấy xác nhận liên quan đến các lĩnh vực hợp tác, đầu tư, tư vấn... bảo đảm các yêu cầu phòng, chống dịch COVID-19 theo hướng dẫn của Sở Y tế.

- Hạn chế tối đa tiếp xúc với người xung quanh, chỉ làm việc, tiếp xúc với các tổ chức, cá nhân cần thiết; hạn chế việc di chuyển nhiều địa điểm khi không cần thiết.

- Thông báo ngay cho cơ quan y tế trên địa bàn trong trường hợp xuất hiện các triệu chứng sốt, ho, đau họng, khó thở, giảm hoặc mất vị giác hoặc khứu giác...

## **4. Các biện pháp cụ thể**

*(Phụ lục kèm theo).*

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Quyết định cấp độ dịch, thiết lập cách ly y tế vùng trên địa bàn huyện, thành phố và thực hiện các biện pháp tương ứng, gửi về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế. Tổ chức thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp với diễn biến dịch bệnh tại từng địa bàn.

- Quyết định các biện pháp hành chính phù hợp bao gồm các quy định, hướng dẫn cụ thể tại Kế hoạch này và có thể linh hoạt áp dụng các biện pháp bổ sung cụ thể nhưng không trái với quy định của Trung ương, Tỉnh, không gây ách tắc lưu thông hàng hóa, sản xuất, kinh doanh và đi lại, sinh hoạt của nhân dân.

- Xây dựng phương án phản ứng nhanh khi dịch bùng phát trở lại, thiết lập cách ly y tế vùng ngay khi phát sinh ổ dịch với quy mô nhỏ nhất, gọn nhất; bảo đảm công tác khoanh vùng, dập dịch kịp thời, không để dịch bệnh lây lan; triển khai các hoạt động đảm bảo an sinh xã hội, tiếp cận dịch vụ y tế để người dân yên tâm tuân thủ các quy định phòng, chống dịch.

- Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra đến cấp cơ sở, chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh khi tình hình dịch bệnh thay đổi.

## 2. Sở Y tế

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch bảo đảm công tác y tế phục vụ phòng, chống dịch COVID-19 theo từng cấp độ dịch; tổ chức triển khai khi có dịch xảy ra trên địa bàn.

- Căn cứ nội dung Kế hoạch này, ban hành hướng dẫn chi tiết về công tác xét nghiệm, cách ly y tế, theo dõi y tế người đến từ vùng dịch, từ các địa phương khác, điều trị F0... theo hướng dẫn của Bộ Y tế áp dụng trên địa bàn Tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; triển khai an toàn, khoa học, hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong Tỉnh.

- Đẩy nhanh tốc độ tiêm vắc xin phòng COVID-19, ưu tiên tiêm cho người từ 50 tuổi trở lên, người có bệnh nền, phụ nữ có thai, người lao động làm việc tại các khu, cụm công nghiệp; xây dựng lộ trình tiêm vắc xin cho trẻ em và tiêm tăng cường.

- Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh về đánh giá cấp độ dịch đối với cấp Tỉnh, cấp huyện; việc điều chỉnh các tiêu chí phân loại và điều chỉnh cấp độ dịch phù hợp với diễn biến tình hình dịch, độ bao phủ vắc xin, điều kiện thực tế và thực tiễn triển khai; kiện toàn Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 Tỉnh trong tình hình mới.

- Công bố, cập nhật cấp độ dịch tại các địa bàn và vùng cách ly y tế (phong tỏa) trên địa bàn Tỉnh và các biện pháp áp dụng tương ứng trên Cổng thông tin điện tử Tỉnh; cập nhật cấp độ dịch, vùng cách ly y tế (phong tỏa) của Tỉnh trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

**3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng Tỉnh:** tiếp tục tăng cường kiểm soát bảo đảm an ninh biên giới, đường mòn, lối mở;

**4. Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh:** tiếp tục huy động các lực lượng quân đội, nhất là lực lượng quân y, dân quân tự vệ phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh; trực tiếp quản lý, điều hành các khu cách ly tập trung trên địa bàn Tỉnh.

## 5. Công an Tỉnh

- Chủ trì tổ chức các lực lượng chức năng bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và an ninh mạng, nhất là tại cơ sở và tại các địa bàn, khu vực cách ly y tế; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là chống lại lực lượng chức năng tham gia phòng, chống dịch COVID-19; xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng chính sách phòng, chống dịch. Sắp xếp lại các chốt liên tỉnh thực hiện chức năng khai báo y tế; tăng cường tuần tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các hoạt động vi phạm phòng, chống dịch.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông triển khai phần mềm VNEID kết nối cơ sở dữ liệu dân cư với dữ liệu về tiêm chủng vắc xin COVID-19, F0 sau điều trị, thực hiện chính sách an sinh xã hội theo Nghị quyết của Chính phủ.

## **6. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Chủ trì, phối hợp với Công an Tỉnh, Sở Y tế thúc đẩy ứng dụng công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch; tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu cá nhân công dân. Hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin về thực hiện khai báo y tế điện tử và khai thác thông tin để truy vết, giám sát dịch tễ; hướng dẫn cấp và sử dụng mã QR tại các địa điểm tập trung đông người (cơ quan, tổ chức, khu, cụm công nghiệp, doanh nghiệp, trường học, ngân hàng, cơ sở sản xuất, kinh doanh, cơ sở lưu trú, quán ăn, uống, nhà hàng, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, phương tiện công cộng, nhà máy, bệnh viện...); thực hiện quản lý xét nghiệm, tiêm chủng và điều trị liên quan đến COVID-19 đối với người dân trên địa bàn Tỉnh.

- Định hướng các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở chủ động, kịp thời cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch COVID-19; tăng cường tuyên truyền tạo đồng thuận, niềm tin xã hội; thúc đẩy tính tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch; hướng dẫn các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 nâng cao nhận thức của người dân trong tình hình mới.

## **7. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan việc tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ các đối tượng chịu ảnh hưởng do COVID-19.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ trẻ em, người lao động, người sử dụng lao động; đề xuất các giải pháp khôi phục thị trường lao động.

## **8. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn tổ chức sản xuất và thu hoạch nông sản cho tổ chức, cá nhân sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp bảo đảm công tác phòng, chống dịch.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp trong lĩnh vực nông, thủy sản hoạt động và tiêu thụ hàng hóa; phối hợp Sở Công Thương có phương án kết nối tiêu thụ nông, thủy sản.

## **9. Sở Công Thương**

- Hướng dẫn về hoạt động của doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh, các chợ, siêu thị, cửa hàng tiện ích, cơ sở kinh doanh dịch vụ theo Kế hoạch này; bảo đảm hàng hóa, nguyên vật liệu, năng lượng để đáp ứng yêu cầu phục hồi sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội.

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Giao thông vận tải kết nối tiêu thụ nông sản, thủy sản trên địa bàn Tỉnh.

**10. Sở Xây dựng:** chủ trì, phối hợp các sở, ngành Tỉnh ban hành hướng dẫn các địa phương, chủ đầu tư về phương án thi công xây dựng công trình, dự án đầu tư, nhà ở bảo đảm các yêu cầu phòng, chống dịch; tăng cường kiểm tra, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

**11. Sở Giao thông vận tải:** chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan và địa phương ban hành quy định và hướng dẫn về hoạt động giao thông công cộng, lưu thông, vận chuyển hàng hóa trên địa bàn Tỉnh.

### **12. Sở Tài chính**

- Hướng dẫn các đơn vị sử dụng, quyết toán kinh phí, nguồn kinh phí cho công tác phòng, chống dịch đúng theo quy định; tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh cân đối nguồn kinh phí; kiểm tra, chấn chỉnh về tài chính (nếu có).

- Tham mưu Ủy ban nhân dân Tỉnh xử lý các tình huống liên quan đến chi phí phục vụ công tác phòng, chống dịch theo quy định của pháp luật.

### **13. Sở Tài nguyên và Môi trường**

- Rà soát hướng dẫn xử lý, vận chuyển chất thải phát sinh trong phòng, chống dịch COVID-19.

- Chỉ đạo công tác tăng cường năng lực xử lý chất thải an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.

### **14. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp các ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện chiến lược, kế hoạch khôi phục và phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn Tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ doanh nghiệp; chính sách ưu đãi, thu hút các nhà đầu tư.

### **15. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với Sở Y tế rà soát hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục, đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp đảm bảo thực hiện năm học 2021 - 2022 an toàn, hiệu quả, phù hợp với tình hình dịch COVID-19.

- Phối hợp với Sở Y tế tổ chức tiêm chủng cho học sinh trong độ tuổi.

**16. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:** Rà soát hướng dẫn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch.

### **17. Sở Nội vụ**

- Rà soát hướng dẫn hoạt động của các cơ sở, địa điểm, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19;



- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân Tỉnh phát động các phong trào thi đua trong phòng, chống dịch COVID-19, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp với Sở Y tế, các bộ, ngành, địa phương đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi kinh tế.

### **18. Thanh tra Tỉnh**

Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thanh tra định kỳ, đột xuất trong phòng, chống dịch COVID-19 nhằm chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

**19. Trung tâm Chỉ huy phòng, chống dịch COVID-19 Tỉnh:** điều phối việc thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo, các Tiểu ban và sở, ban, ngành Tỉnh; theo dõi, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ nêu trên.

### **20. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Tỉnh và các tổ chức thành viên**

- Phối hợp với các sở, ngành Tỉnh tăng cường tuyên truyền hướng dẫn người dân về các biện pháp phòng, chống dịch; tiếp tục vận động các tổ chức, doanh nghiệp vừa phòng, chống dịch bệnh, khắc phục những hậu quả do dịch bệnh gây ra, vừa duy trì, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh,... phát huy tinh thần sáng tạo của các tầng lớp nhân dân trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép.

- Phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở, tham gia tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch tại địa phương./.

#### ***Nơi nhận:***

- TT/TU, TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- Cơ quan, đơn vị tại Mục IV;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP/UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, THVX (Trung).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đoàn Tấn Bửu**

**Phụ lục**  
**BIỆN PHÁP ÁP DỤNG THEO CẤP ĐỘ DỊCH**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 306/KH-UBND ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)*

**A. Đối với tổ chức, cơ quan, doanh nghiệp**

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<b>1. Tổ chức hoạt động tập trung trong nhà</b> (hội họp, tập huấn, hội thảo,...), <b>ngoài trời</b> (trừ các hoạt động được Đảng, Nhà nước cho phép, đảm bảo phòng, chống dịch)				
(1) <b>Hoạt động trong nhà</b> (hội họp, tập huấn, hội thảo...) * 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> hoặc có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực <sup>2</sup> . <b>Tổ chức đám cưới, đám tang</b> có giám sát của UBND cấp xã tại cấp 2, 3, 4.	Không hạn chế số người	≤20 người (≤30 người*)	≤10 người (≤20 người*)	≤05 người (≤10 người*)
(2) <b>Hoạt động ngoài trời</b> * 100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> hoặc có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực <sup>2</sup> . <b>Tổ chức đám cưới, đám tang</b> có giám sát của UBND cấp xã tại cấp 2, 3, 4.	Không hạn chế số người	≤30 người (≤50 người*)	≤20 người (≤30 người*)	≤10 người (≤20 người*)
<b>2. Giao thông công cộng đường bộ, đường thủy</b> đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 <sup>3</sup>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động (giảm công suất 50 %)	Không hoạt động (trừ xe taxi, xe công nghệ dưới 9 chỗ)
<b>3. Lưu thông, vận chuyển nội tỉnh, liên tỉnh</b>				
(1) <b>Lưu thông vận chuyển hàng hóa, thi hài, chất thải nội tỉnh, liên tỉnh</b> phải đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch <sup>4</sup> .	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động

<sup>1</sup> Đã tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19 không quá 12 tháng (có chứng nhận tiêm chủng); Đã khỏi bệnh COVID-19 không quá 06 tháng; có xác nhận khỏi bệnh COVID-19/giấy ra viện của cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 hoặc của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 cấp xã (đối với trường hợp điều trị tại nhà).

<sup>2</sup> Trong vòng 03 ngày kể từ khi có kết quả xét nghiệm.

<sup>3</sup> Sở Giao thông vận tải ban hành hướng dẫn theo Quyết định số 1812/QĐ-BGTVT của Bộ Giao thông vận tải.

<sup>4</sup> Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường ban hành hướng dẫn theo quy định của Trung ương.

<b>Biện pháp</b>	<b>Cấp 1</b>	<b>Cấp 2</b>	<b>Cấp 3</b>	<b>Cấp 4</b>
(2) <b>Người vận chuyển hàng bằng xe máy</b> sử dụng công nghệ có đăng ký (bao gồm nhân viên của doanh nghiệp bưu chính). * Có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực và không quá 10 người cùng một thời điểm.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động*
<b>4. Sản xuất, kinh doanh, dịch vụ</b>				
(1) <b>Cơ sở sản xuất, kinh doanh, doanh nghiệp, khu/cụm công nghiệp, khu kinh tế</b>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động
(1.1) Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 <sup>5</sup> .	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(1.2) Định kỳ đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại cơ sở sản xuất kinh doanh <sup>6</sup> .	Áp dụng (2 tuần/lần)	Áp dụng (hàng tuần)	Áp dụng (hàng tuần)	Áp dụng (hàng tuần)
(1.3) Có kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử trí khi có trường hợp mắc <sup>6</sup> .	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(1.4) Tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động <sup>6</sup>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(1.5) Có cán bộ/bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh theo quy định <sup>7</sup> , thực hiện công tác phòng, chống dịch <sup>5</sup> và khám, chữa bệnh thông thường khác theo quy định. Cán bộ/bộ phận y tế tại cơ sở sản xuất kinh doanh xác nhận kết quả tự xét nghiệm kháng nguyên nhanh, báo cáo và phối hợp y tế địa phương xử trí khi có trường hợp mắc tại nơi làm việc.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(2) <b>Hợp tác xã, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh nông, ngư nghiệp</b> đảm bảo phòng, chống dịch <sup>8</sup> .	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động
(3) <b>Công trình giao thông, xây dựng</b> <sup>9</sup> đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động
(4) <b>Cơ sở kinh doanh dịch vụ</b> <sup>10</sup>	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động

<sup>5</sup> Theo hướng dẫn của Sở Công Thương.

<sup>6</sup> Theo hướng dẫn của Sở Y tế.

<sup>7</sup> Nghị định 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ.

<sup>8</sup> Theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

<sup>9</sup> Theo hướng dẫn của Sở Xây dựng.

<sup>10</sup> Gồm khám, chữa bệnh; cung cấp lương thực, thực phẩm; dược phẩm; xăng, dầu; điện; nước; nhiên liệu, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa; thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải; tổ chức tín dụng, ngân hàng, kho bạc, các cơ sở kinh doanh dịch vụ trực tiếp liên quan đến hoạt động tín dụng, chi nhánh ngân hàng và hỗ trợ doanh nghiệp (như công chứng, luật sư, đăng kiểm, đăng ký giao dịch bảo đảm, trợ giúp pháp lý, bán đấu giá tài sản); dịch vụ công ích, dịch vụ tiện ích công (cấp thoát nước, công viên, cây xanh, hạ tầng kỹ thuật); chứng khoán, bảo hiểm (chỉ thực hiện các hoạt động liên quan đến giám định, lập hồ sơ, giải quyết quyền lợi bảo hiểm cho khách hàng); bưu chính, viễn thông, báo chí, thiết bị tin học, văn phòng, dụng cụ học tập; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, cơ sở thú y; kho dự trữ, điểm tập kết, trung chuyển hàng hóa, dịch vụ hỗ trợ vận chuyển, xuất, nhập khẩu hàng hóa, tang lễ và các cơ sở khác do UBND cấp huyện quyết định.

<b>Biện pháp</b>	<b>Cấp 1</b>	<b>Cấp 2</b>	<b>Cấp 3</b>	<b>Cấp 4</b>
(4.1) Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 <sup>5</sup> .	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(4.2) Có kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử trí khi có trường hợp mắc <sup>6</sup> .	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(4.3) Tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động <sup>6</sup>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<b>(5) Trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng/quán ăn</b>				
(i) <i>Trung tâm thương mại</i> hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch <sup>5</sup> * Thực hiện phòng, chống dịch tại nơi làm việc tương tự như cơ sở kinh doanh, dịch vụ. **100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> hoặc có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực <sup>2</sup> .	Hoạt động <sup>(*)</sup>	Hoạt động <sup>(*)</sup>	Hoạt động <sup>(*)</sup>	Hoạt động <sup>(*)</sup> (≤50 người <sup>**</sup> )
(ii) <i>Siêu thị, cửa hàng tiện lợi</i> hoạt động đảm bảo các biện pháp phòng, chống dịch <sup>5</sup> * Thực hiện phòng, chống dịch tại nơi làm việc tương tự như cơ sở kinh doanh, dịch vụ. **100% người tham gia đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> hoặc có xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực <sup>2</sup> .	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động*	Hoạt động* (≤50 người <sup>**</sup> )
(iii) <i>Nhà hàng, quán ăn, uống</i> hoạt động đảm bảo phòng, chống dịch <sup>6</sup> .	Hoạt động	Hoạt động (giảm 30% lượng khách tại cùng một thời điểm)	Hoạt động (giảm 50% lượng khách tại cùng một thời điểm)	Bán mang đi
(iv) <i>Chợ đầu mối, chợ bán lẻ</i> đảm bảo phòng, chống dịch <sup>5</sup> .	Hoạt động	Hoạt động	Hoạt động (giảm công suất 30 %)	Hoạt động (giảm công suất 50 %)
(6) <i>Cơ sở kinh doanh các dịch vụ khác</i> như làm tóc (bao gồm cắt tóc), làm đẹp, mát xa, vũ trường, karaoke, quán bar, internet, trò chơi điện tử hoặc các cơ sở khác do UBND cấp huyện quyết định và đảm bảo phòng, chống dịch theo hướng dẫn của UBND cấp huyện.	Hoạt động	Ngừng hoạt động (Cơ sở làm tóc hoạt động)	Ngừng hoạt động (Cơ sở làm tóc hoạt động 50% công suất)	Ngừng hoạt động

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
(7) <b>Hoạt động bán hàng rong, vé số dạo</b> * Được hoạt động nếu tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> .	Hoạt động	Hoạt động*	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động
<b>5. Hoạt động giáo dục, đào tạo đảm bảo phòng, chống dịch<sup>11</sup></b>				
<b>Tổ chức dạy, học gián tiếp</b> (trừ các loại hình đào tạo cho nhóm đã được tiêm đủ liều vắc xin).	Không áp dụng	Áp dụng (có thể kết hợp dạy, học trực tiếp)	Áp dụng (có thể kết hợp dạy, học trực tiếp)	Áp dụng
<b>6. Hoạt động cơ quan, công sở đảm bảo phòng, chống dịch<sup>6</sup></b>				
(6.1) Đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19 <sup>6</sup> .	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
Giảm số người làm việc tại cơ quan, công sở; tăng cường làm việc trực tuyến (trừ trường hợp $\geq 80\%$ số người làm việc nếu đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc chữa khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> ).	Không áp dụng	Không áp dụng	Áp dụng (giảm 30% số người làm việc)	Áp dụng (Giảm 50% số người làm việc)
(6.2) Có kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 và phương án xử trí khi có trường hợp mắc <sup>6</sup> .	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(6.3) Tổ chức xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người lao động <sup>6</sup>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<b>7. Hoạt động cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự; nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, tham quan du lịch; biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao</b>				
(1) <b>Các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự<sup>12</sup></b> * 100% người đã tiêm đủ liều vắc xin hoặc người đã khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực <sup>2</sup> .	Không hạn chế số người	$\leq 20$ người ( $\leq 30$ người*)	$\leq 10$ người ( $\leq 20$ người*)	Ngừng hoạt động
(2) <b>Cơ sở, địa điểm nghỉ dưỡng, khách sạn, nhà nghỉ, điểm tham quan du lịch<sup>13</sup></b> * Khách đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19 <sup>1</sup> hoặc có kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 âm tính còn hiệu lực <sup>2</sup> .	Không hạn chế số người	Không hạn chế số người	Hoạt động* $< 50\%$ công suất	Ngừng hoạt động

<sup>11</sup> Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo về đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong cơ sở giáo dục.

<sup>12</sup> Theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

<sup>13</sup> Theo hướng dẫn của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<b>(3) Bảo tàng, triển lãm, thư viện, rạp chiếu phim, cơ sở, địa điểm biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao,...<sup>13</sup></b>				
Các cơ sở, địa điểm chiếu phim, biểu diễn văn hóa, nghệ thuật, thể dục, thể thao đảm bảo phòng, chống dịch.	Không hạn chế số người	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động	Ngừng hoạt động

### 8. Ứng dụng công nghệ thông tin<sup>14</sup>

(1) Cập nhật thông tin về tiêm chủng vắc xin, kết quả xét nghiệm COVID-19, kết quả điều trị COVID-19	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
(2) Bắt buộc quản lý thông tin người vào/ra địa điểm công cộng, sử dụng phương tiện giao thông công cộng, các địa điểm sản xuất, kinh doanh, sự kiện đông người bằng mã QR.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

## B. Đối với cá nhân

Biện pháp	Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4
<b>1. Tuân thủ 5K</b>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<b>2. Ứng dụng công nghệ thông tin</b> Sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin theo quy định để khai báo y tế, đăng ký tiêm chủng vắc xin, khám chữa bệnh (nếu có điện thoại thông minh). Sử dụng mã QR theo quy định của chính quyền và cơ quan y tế.	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng
<b>3. Đi lại của người dân đến từ các địa bàn có cấp độ dịch khác nhau</b> * Đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19.  ** Đã được tiêm đủ liều vắc xin hoặc đã khỏi bệnh COVID-19; chỉ đi lại trong trường hợp thật sự cần thiết như mua lương thực, thực phẩm, thuốc men, cấp cứu, làm việc tại nhà máy, cơ sở sản xuất, cơ sở kinh doanh dịch vụ, hàng hóa thiết yếu không bị đóng cửa, dừng hoạt động và các trường hợp khẩn cấp khác.	Không hạn chế	Không hạn chế	Không hạn chế, có điều kiện*	Hạn chế**

<sup>14</sup> Theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông, Công an Tỉnh và Sở Y tế.

<b>Biện pháp</b>	<b>Cấp 1</b>	<b>Cấp 2</b>	<b>Cấp 3</b>	<b>Cấp 4</b>
<b>4. Điều trị tại nhà đối với người nhiễm COVID-19<sup>15</sup></b>	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng	Áp dụng

---

<sup>15</sup> Sở Y tế ban hành hướng dẫn theo quy định của Bộ Y tế phù hợp với điều kiện thu dung, điều trị tại địa phương và điều kiện ăn ở, sinh hoạt, nguyện vọng của người nhiễm COVID-19